

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2026/HS-ST

Ngày 09/02/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Quang Huy

2. Bà Bùi Thị Vân Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Mai - Cán bộ Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tiến Long - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 2 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân 12 – Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 131/2025/TLST- HS ngày 15 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118 /2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2025 và các Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2025/QĐ-HS ngày 30/12/2025/QĐ-HS; Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2026/QĐ-HS ngày 22/01/2026/QĐ-HS đối với bị cáo:

Phạm Văn K; Sinh năm: 1996; HKTT và nơi cư trú: thôn Bài L, xã Châu Can, khu vực 12 - Hà Nội, nay là: thôn Bài L, xã Chuyên M, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phạm Văn Tư và con bà Nguyễn Thị T1; Có 02 anh, chị em ruột; bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại giam Thanh Lâm.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn T1; Sinh năm 1995

Trú tại: thôn Bài L, xã Chuyên M, thành phố Hà Nội.

Bị cáo, người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 08/4/2025, Nguyễn Văn T1, đến ăn cưới nhà anh Nguyễn Văn Cường, ở cùng thôn. Khi ra về, T1 gặp Phạm Văn K đứng nói chuyện cùng anh Nguyễn Văn Huân ở ngoài cổng rạp đám cưới. T1 đứng nói chuyện với K thì xảy ra mâu thuẫn cãi chửi i nhau, K và T1 đã dùng chân tay

đánh đấm nhau thời gian khoảng 01 phút, được anh Huân can ngăn nên hai bên dừng lại. K về nhà lấy 01 con dao (dạng dao mèo), chiều dài 31,5cm, lưỡi dao dài 20cm, bản lưỡi dao rộng nhất 3,5cm; đầu mũi dao sắc nhọn, giắt vào sau lưng rồi quay lại đâm cước để tìm đánh T1. Khi cách rap đâm cước khoảng 50m, K thấy T1 đang ngồi trên xe máy cùng anh Cường, K đi về phía T1 cách khoảng 10 - 15 mét thì T1 xuống xe, 02 bên đi về phía nhau, khi đứng đối diện nhau cách khoảng 1 mét thì K dùng tay phải rút dao từ phía sau lưng đâm một phát về phía người T1 không trúng. T1 xông vào dùng tay trái giở cổ K xuống rồi dùng tay phải đâm mức từ dưới lên trên vào mặt, vào người K khoảng 5 - 7 cái, còn K tiếp tục đâm một phát về phía người T1 trúng vào phần bụng bên trái. Thấy sự việc xảy ra, mọi người can ngăn, thu giữ con dao của K và đưa T1 được đi cấp cứu tại bệnh viện. Ngày 10/4/2025, bị cáo đến Cơ quan CSĐT đầu thú.

Hậu quả: Nguyễn Văn T1 bị 01 vết thương hở chậu trái kích thước (3x3)cm; Phạm Văn K bị xây sát.

Cơ quan điều tra đã thu giữ, niêm phong con dao bị cáo gây án, mặt bên phải theo chiều xuôi của dao bám dính chất màu nâu đỏ nghi máu trong diện (10x3,5) cm cùng 04 chiếc tăm bông thu giữ chất màu nâu đỏ;

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 607/KLTTCT-TTPY ngày 02/6/2025 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Hà Nội kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn T1 tại thời điểm giám định là 02% (Hai phần trăm), cơ chế hình thành thương tích do vật có cạnh sắc gây ra.

Tại Kết luận giám định số 4637 ngày 08/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 mẫu vật gửi giám định là dao sắc, nhọn thuộc Phụ lục 5 danh mục dao có tính sát thương cao ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Đối với hành vi của Phạm Văn K dùng dao gây thương tích cho Nguyễn Văn T1, tỷ lệ tổn hại sức khỏe 2%. Do T1 đã có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội căn cứ quy định tại Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự không xem xét xử lý hình sự đối với K về hành vi cố ý thương tích là có căn cứ.

Đối với hành vi Gây rối trật tự công cộng của Phạm Văn K, Nguyễn Văn T1 đã được xem xét xử lý tại Bản án số 45/2025/HS-ST ngày 06/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12, trong đó xử phạt Phạm Văn K 24 tháng tù và Nguyễn Văn T1 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Cả bị cáo và anh Nguyễn Văn T1 đều không yêu cầu xem xét bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Tại Cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 11/12/2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Hà Nội truy tố bị cáo Phạm Văn K về tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

Tại hồ sơ Phạm Văn K xác nhận: Bị cáo bị truy tố xét xử về “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” là đúng, không oan sai. Bị cáo xác nhận, khoảng 22 giờ 00 phút ngày 08/4/2025, Phạm Văn K đã sử dụng 01 con dao sắc nhọn, đâm trúng vào phần bụng gây thương tích, tổn thương 02% cơ thể cho Nguyễn Văn T1. Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại hồ sơ, anh Phạm Văn K xác nhận: Trong lúc đánh nhau, anh bị K dùng dao gây thương tích với tỉ lệ 2%. Sau khi gây án, K đã tự nguyện bồi thường, khắc phục thiệt hại cho anh với số tiền trên 40 triệu đồng, anh đề nghị Tòa án xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự

Phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát Khu vực 12 - Hà Nội giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt Phạm Văn K từ 12 - 15 tháng tù về tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”; Tịch thu và tiêu hủy vật chứng của vụ án và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo vắng mặt và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, trước và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ tang vật, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ được thu thập tại hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Đây là vụ án “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” do Phạm Văn K thực hiện, theo đó, vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 08/4/2025, tại đường làng thôn Bài L, xã Chuyên M, thành phố Hà Nội, giữa bị cáo Phạm Văn K và anh Nguyễn Văn T1 xảy ra mâu thuẫn, ban đầu các bên cãi chửi, đánh nhau bằng chân tay không, sau đó, K về nhà lấy 01 con dao chiều dài 31,5cm, chuôi hình trụ bằng gỗ bọc kim loại, lưỡi dao dài khoảng 20cm, sắc, nhọn đâm trúng vào phần bụng gây thương tích, tổn thương 02% cơ thể cho T1. Hành vi dùng dao sắc, nhọn của bị cáo để gây án đã vi phạm quy định tại *Phụ lục 5 danh mục dao có tính sát*

thương cao ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Do đó, việc Viện kiểm sát nhân dân khu vực số 12 – Hà Nội, truy tố bị cáo về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, theo quy định của điểm a khoản 1 điều 304 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm vào sự an toàn về sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ở địa phương, nên cần phải xử nghiêm, áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ dài mới đủ sức răn đe và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo đang phải chấp hành hình phạt 24 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” tại, Bản án số 45/2025/HS-ST ngày 06/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Hà Nội, cần áp dụng điều 56 BLHS để tổng hợp hình phạt của nhiều bản án

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng và Tòa cũng không áp dụng tình tiết tái phạm, do tại thời điểm phạm tội, bị cáo cùng lúc phạm nhiều tội là “Gây rối trật tự công cộng” và “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và đầu thú nên được áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS mà giảm nhẹ đáng kể hình phạt.

Đối với hành vi K dùng dao gây thương tích cho T1 với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 2%. Do T1 đã có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý hình sự đối với K về hành vi cố ý thương tích là có căn cứ.

Đối với hành vi Gây rối trật tự công cộng của Phạm Văn K, Nguyễn Văn T1 đã được xem xét xử lý tại Bản án số 45/2025/HS-ST ngày 06/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội, nên không xét.

[3]. Về vật chứng: Cũng đã được xử lý tại Bản án số 45/2025/HS-ST ngày 06/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Hà Nội, nên không xét.

[4]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[5]. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố** bị cáo Phạm Văn K phạm tội " *Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng* ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 ; Điều 56 của Bộ luật hình sự; Xử phạt :

Bị cáo **Phạm Văn K** 12 (Mười hai) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của Bản án số 45/2025/HS-ST ngày 06/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Hà Nội, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung của **02** Bản án là **36 (Ba mươi sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2015.

2. **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

4. **Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, 333 BLTTHS:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 12 - HN;
- Công an TP Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - HN;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Nguyễn Văn Quang

Hội thẩm nhân dân	Thành viên Hội đồng xét xử Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
-------------------	---

Hội thẩm nhân dân

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

